

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP LAM NGUYỄN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP LAM NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LAM NGUYEN GENERAL TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109976939

3. Ngày thành lập: 25/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Hạ, thôn Phú Vinh, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0981218536

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm)	4620
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
7.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt - Bán buôn thủy sản - Bán buôn rau, quả - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649

10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659(Chính)
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4662
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn cao su - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. - Bán buôn hệ thống pin, điện thu nạp năng lượng mặt trời	4669
14.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
15.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
16.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719

17.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
18.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh - Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	4722
19.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
20.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
21.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
22.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
23.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
24.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
25.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết : - Sản xuất các sản phẩm nhựa hoàn thiện như: Ống, vòi nhựa, thiết bị lắp đặt bằng nhựa; - Sản xuất đồ nhựa cho xây dựng như: Cửa nhựa, cửa sổ, khung, màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa như bể bơi plastic, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt; - Sản xuất bàn, đồ bếp và đồ nhà vệ sinh bằng nhựa; - Sản xuất tấm hoặc bản bóng kính;	2220
26.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
27.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
28.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác Chi tiết: - Sản xuất dây, cáp điện, công tắc, ổ cắm điện và cáp sợi tách biệt từ sắt, đồng, nhôm.	2732
29.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
30.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
31.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

32.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ	4784
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô ; - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng). - Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác. - Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ.	4933
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan	5210
35.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất và lắp ráp tủ, bảng điện, các sản phẩm cơ khí, điện tử và máy móc cơ điện công nghiệp (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện và không sản xuất tại trụ sở).	3290
36.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: - Sửa chữa máy công cụ, máy móc cơ điện công nghiệp, mô tơ điện, hộp giảm tốc (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)	3312
37.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: - Sửa chữa các thiết bị điện- điện tử- điện công nghiệp (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)	3314
38.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: - Lắp đặt các thiết bị điện- điện tử- điện công nghiệp, máy công cụ, máy móc cơ điện công nghiệp, mô tơ điện, hộp giảm tốc; - Lắp đặt hệ thống pin, điện thu nạp năng lượng mặt trời (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở). - Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp khác.	3320
39.	Xây dựng nhà để ở	4101
40.	Xây dựng nhà không để ở	4102

41.	Xây dựng công trình điện	4221
42.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
43.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
44.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ hoạt động dò mìn)	4312
45.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy ; - Hoạt động lắp đặt hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng. - Hệ thống báo động chống trộm, tín hiệu điện và đèn trên đường phố, hoạt động kết nối các thiết bị điện và đồ dùng gia đình	4321
46.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh. - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh. Cụ thể: Bán lẻ ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán lẻ thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su.	4752
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
48.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ (trừ kinh doanh vàng miếng)	4773

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

Thời gian đăng từ ngày 25/04/2022 đến ngày 25/05/2022

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ LAM	Việt Nam	Thôn Đồi 2, Xã Đông Phương Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.080.000.000	60,000	001193022100	
2	TRẦN VĂN HÙNG	Việt Nam	Xóm Hạ, thôn Phú Vinh, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	720.000.000	40,000	001090030060	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ LAM

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/02/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001193022100

Ngày cấp: 03/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Đồi 2, Xã Đông Phương Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Đồi 2, Xã Đông Phương Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội